



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

Tỉnh Thừa Thiên Huế

Số 44

Ngày 19 tháng 8 năm 2021

## MỤC LỤC

### VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Trang |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 16-8-2021                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 03    |
| Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. |       |

### VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

|                                                                                                                                                                        |    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 11-8-2021                                                                                                                                                              | 07 |
| Quyết định số 1980/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.           |    |
| 18-8-2021                                                                                                                                                              | 14 |
| Quyết định số 2046/QĐ-UBND về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Quốc Cường. |    |
| 13-8-2021                                                                                                                                                              | 15 |
| Chỉ thị số 21/CT-UBND tăng cường công tác quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số.                 |    |

15-8-2021      Chỉ thị số 22/CT-UBND tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các      19  
biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH****ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/2021/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Giá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2274/TTr-STC ngày 08 tháng 7 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế như sau: theo Phụ lục kèm theo.

### **Điều 2. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện A Lưới và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 8 năm 2021, bãi bỏ Phụ lục II giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện A Lưới ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Quý Phương**

**Phụ lục****GIÁ DỊCH VỤ SỬ DỤNG DIỆN TÍCH BÁN HÀNG TẠI CHỢ ĐƯỢC ĐẦU TƯ  
BẰNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN  
HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ***(Kèm theo Quyết định số 47/2021/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2021  
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)***A. GIÁ DỊCH VỤ THEO LƯỢT**

| STT       | ĐƠN VỊ                               | Giá dịch vụ theo lượt<br>đồng/lượt/ngày | Ghi chú |
|-----------|--------------------------------------|-----------------------------------------|---------|
| <b>I</b>  | <b>Chợ A Lưới, thị trấn A Lưới</b>   |                                         |         |
| 1         | Các mặt hàng tươi sống (cá, gà, vịt) | 6.500                                   |         |
| 2         | Các mặt hàng rau, củ, quả các loại   | 4.000                                   |         |
| <b>II</b> | <b>Chợ Bót Đổ, xã Phú Vinh</b>       |                                         |         |
| 1         | Các mặt hàng tươi sống (cá, gà, vịt) | 4.000                                   |         |
| 2         | Các mặt hàng rau, củ, quả các loại   | 2.000                                   |         |

**B. GIÁ DỊCH VỤ THEO DIỆN TÍCH**

| STT      | ĐƠN VỊ                                                                                                         | Giá dịch vụ                | Ghi chú |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------|
|          |                                                                                                                | đồng/m <sup>2</sup> /tháng |         |
| <b>I</b> | <b>Chợ A Lưới, thị trấn A Lưới</b>                                                                             |                            |         |
| 1        | Vị trí 1: Dãy Ki ốt 02 mặt đường (đường Hồ Chí Minh và đường Đinh Núp; đường Hồ Chí Minh và đường Konh Hư)     | 70.000                     |         |
| 2        | Vị trí 2: Dãy ki ốt 02 mặt tiền đường Đinh Núp, Konh Hư và đường nội bộ; Dãy 01 mặt tiền đường Hồ Chí Minh     | 65.000                     |         |
| 3        | Vị trí 3: Dãy ki ốt 01 mặt tiền, đường Đinh Núp, đường Konh Hư                                                 | 60.000                     |         |
| 4        | Vị trí 4: Dãy Ki ốt 01 mặt tiền đường nội bộ (phía sau dãy đường Hồ Chí Minh, đường Đinh Núp và đường Konh Hư) | 55.000                     |         |
| 5        | Vị trí 5: Dãy Ki ốt 02 mặt tiền thuộc đình chợ (Cả tầng 01 và tầng 02)                                         | 50.000                     |         |
| 6        | Vị trí 6: Dãy Ki ốt 01 mặt tiền thuộc đình chợ (Cả tầng 01 và tầng 02)                                         | 45.000                     |         |

| STT        | ĐƠN VỊ                                                                                                                                                                                 | Giá dịch vụ                | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                           |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|            |                                                                                                                                                                                        | đồng/m <sup>2</sup> /tháng |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 7          | Vị trí 7: Dãy Lô 02 mặt tiền thuộc hai dãy nhà phía sau đình chợ (Song song với đường Động Tiên Công)                                                                                  | 40.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 8          | Vị trí 8: Dãy Lô 01 mặt tiền thuộc hai dãy nhà phía sau đình chợ (Song song với đường Động Tiên Công)                                                                                  | 35.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>II</b>  | <b>Chợ Bốt Đỏ</b>                                                                                                                                                                      |                            |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1          | Vị trí 1: Dãy khối Ki ốt 02 mặt tiền Quốc lộ 49 và đường Hồ Chí Minh (Khối số 1, Khối số 2, Khối số 3)                                                                                 | 50.000                     | Khối số 1, Khối số 2, Khối số 3, Khối số 4 là hạng mục quy mô đầu tư theo Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 28/10/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Chợ Bốt Đỏ, huyện A Lưới |
| 2          | Vị trí 2: Dãy khối Ki ốt 01 mặt tiền Quốc lộ 49 và đường Hồ Chí Minh (Khối số 1, Khối số 2, Khối số 3) và 02 mặt tiền dãy sau dãy mặt tiền Quốc lộ 49 và đường Hồ Chí Minh (Khối số 4) | 46.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 3          | Vị trí 3: Dãy khối Ki ốt 01 mặt tiền dãy sau dãy mặt tiền Quốc lộ 49 và đường Hồ Chí Minh (Khối số 4)                                                                                  | 42.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 4          | Vị trí 4: Dãy Lô thuộc đình Chợ (Khối số 5)                                                                                                                                            | 32.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| <b>III</b> | <b>Chợ tạm (Bến xe A Lưới)</b>                                                                                                                                                         |                            |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 1          | Trong Bến xe                                                                                                                                                                           | 15.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |
| 2          | Ngoài bến xe                                                                                                                                                                           | 20.000                     |                                                                                                                                                                                                                                   |

**VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1980/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng  
trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007;*

*Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;*

*Căn cứ Luật Đo lường năm 2011;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định 74/2018/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2008/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;*

*Căn cứ Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ và Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2012/TT-BKHCN;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2013/TT-BKHHCN ngày 17 tháng 12 tháng 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về đo lường;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BKHHCN ngày 25 tháng 8 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1097/TTr-KHCN ngày 28 tháng 6 năm 2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư; Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng  
trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**  
*(Kèm theo Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khi tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng, dầu theo Kế hoạch hằng năm đã được phê duyệt; các cuộc thanh tra xăng dầu đột xuất (theo chỉ đạo của cấp trên, theo đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương; Thanh tra tỉnh; Cục Quản lý thị trường tỉnh; Cục Thuế tỉnh, Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế.

##### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

1. Tuân thủ các quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về đo lường, chất lượng xăng dầu.
2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị; không gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu.
3. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.
4. Đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trong quá trình phối hợp.

##### **Điều 4. Các hình thức phối hợp**

Việc phối hợp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu có thể được thực hiện một trong các hình thức sau:

1. Cử cán bộ tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về đo lường, chất lượng xăng dầu;
2. Trao đổi, cung cấp thông tin liên quan đến đối tượng thanh tra; trưng cầu ý kiến chuyên môn.

3. Thông báo, chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan điều tra hoặc cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu theo quy định; hoặc thực hiện các biện pháp xử phạt vi phạm hành chính bổ sung.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên hoặc theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương.

## **Chương II**

### **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

#### **Điều 5. Phối hợp trong việc xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra**

1. Trường hợp trong Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt có nhiều cơ quan, ban, ngành cùng thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với một cơ sở kinh doanh xăng dầu nhưng nội dung thanh tra khác nhau thì cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng xăng dầu xây dựng Kế hoạch tiến hành cuộc thanh tra liên ngành, đồng thời thông báo cho các cơ quan liên quan để phối hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

Trước khi tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra tại cơ sở, cơ quan chủ trì phải trao đổi, thống nhất với cơ quan có liên quan về cách thức và biện pháp tổ chức triển khai thực hiện. Trong trường hợp cần thiết phải lấy ý kiến của các cơ quan liên quan về chương trình, kế hoạch thì cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn yêu cầu.

2. Đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất, cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra phải phối hợp với Thanh tra tỉnh để xử lý chồng chéo theo quy định trước khi tổ chức thực hiện cuộc thanh tra, kiểm tra.

#### **Điều 6. Các hoạt động phối hợp trong tiến hành thanh tra theo Kế hoạch; thanh tra, kiểm tra đột xuất (theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; theo đề xuất của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)**

1. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thực hiện việc thanh tra, kiểm tra nội dung về đo lường, chất lượng xăng dầu theo quy định pháp luật chuyên ngành về đo lường, chất lượng (kiểm tra phép đo; phương tiện đo; hồ sơ chất lượng; lấy mẫu xăng dầu để thử nghiệm chất lượng hàng hóa).

2. Các cơ quan phối hợp thực hiện việc thanh tra, kiểm tra hồ sơ thủ tục liên quan đến Giấy đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận về đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu; doanh nghiệp đầu môi cung cấp xăng dầu, việc xuất - nhập xăng dầu; xăng dầu tồn kho; phối hợp niêm phong hàng hóa, phương tiện đo,... (nếu cần thiết); phối hợp trong việc đưa mẫu xăng dầu đi thử nghiệm chất lượng; phối hợp trong trường hợp tổ chức/cá nhân kinh doanh xăng dầu đối phó, không hợp tác với Đoàn thanh tra, kiểm tra.

3. Các thành viên Đoàn thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ cùng với Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công và theo quy định pháp luật liên quan.

Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm trao đổi với các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra để thống nhất kết quả kiểm tra trước khi ghi nhận vào Biên bản thanh tra, kiểm tra.

Trong trường hợp chưa thống nhất ý kiến giữa các thành viên Đoàn thanh tra, kiểm tra với Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra khi tiến hành thanh tra tại cơ sở thì quyết định theo ý kiến của Trưởng đoàn để ghi nhận kết quả thanh tra vào Biên bản thanh tra, kiểm tra, thành viên Đoàn thanh tra có quyền bảo lưu ý kiến chuyên môn.

#### **Điều 7. Nội dung phối hợp trong xử lý vi phạm hành chính**

1. Phối hợp xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền của cơ quan thanh tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng; hoặc chuyển hồ sơ vi phạm sang cơ quan điều tra.

2. Phối hợp xử lý trong trường hợp tổ chức/cá nhân kinh doanh xăng dầu có hành vi vi phạm hành chính về đo lường, chất lượng không thực hiện ký Biên bản vi phạm hành chính hoặc không chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính như: thực hiện các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính, thu hồi Giấy phép, tạm dừng hoạt động kinh doanh xăng dầu theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

#### **Điều 8. Nội dung phối hợp trong việc cung cấp thông tin; đưa tin về hoạt động thanh tra, kiểm tra xăng dầu**

1. Các cơ quan phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu của các cơ sở kinh doanh xăng dầu và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan thuộc lĩnh vực của ngành mình quản lý trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xác minh theo yêu cầu của cơ quan chủ trì cuộc thanh tra.

2. Tùy theo trường hợp cụ thể và quy định của pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc quay phim, chụp ảnh trong quá trình tiến hành thanh tra, kiểm tra tại cơ sở; chủ động phối hợp với đài truyền hình địa phương, báo chí, bản tin của Sở Khoa học và Công nghệ đưa tin về cuộc thanh tra, kiểm tra xăng dầu.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm công khai kết luận thanh tra theo quy định của Luật và cung cấp thông tin tổ chức, cá nhân vi phạm về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

### **Chương III**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN**

#### **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối thực hiện việc phối hợp thanh tra về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh; chủ trì thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu hoặc chịu trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu; đồng thời đảm nhiệm vị trí Trưởng Đoàn thanh tra, kiểm tra.

2. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành liên quan khi xây dựng Kế hoạch tiến hành thanh tra tại cơ sở cũng như thực hiện sự phân công rõ ràng trách nhiệm các thành viên tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra bằng văn bản theo đúng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của từng ngành.

3. Là cơ quan đầu mối tổng hợp thông tin, báo cáo tình hình thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng xăng dầu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

### **Điều 10. Trách nhiệm của các Sở, ngành phối hợp**

#### 1. Các Sở, ngành phối hợp

a) Có trách nhiệm cử cán bộ tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra bằng văn bản khi được đề nghị phối hợp và xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn khi được cơ quan chủ trì yêu cầu;

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ cũng như các thành viên khác của Đoàn thanh tra, kiểm tra khi tác nghiệp tại cơ sở được thanh tra, kiểm tra và khi xử lý vi phạm hành chính; đồng thời thực hiện nghiêm túc các nội dung phối hợp được phân công theo đúng quy định pháp luật;

c) Kiến nghị, đề xuất các giải pháp để cuộc thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng đạt hiệu quả.

#### 2. Sở Công Thương

a) Cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu của thương nhân kinh doanh xăng dầu (là đối tượng thanh tra) được quy định tại các Nghị định có liên quan về kinh doanh xăng dầu trong quá trình tham gia phối hợp thanh tra.

b) Thực hiện kiểm tra việc niêm yết giá xăng, dầu; kiểm tra Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu; hóa đơn xuất nhập xăng dầu và các nguồn cung cấp xăng dầu.

#### 3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp và cung cấp thông tin liên quan đến Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu theo yêu cầu của cơ quan chủ trì cuộc thanh tra, kiểm tra.

#### 4. Thanh tra tỉnh

Kịp thời rà soát, xử lý chồng chéo theo đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ đối với các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất về đo lường, chất lượng phát sinh trong năm.

#### 5. Cục Quản lý thị trường tỉnh

a) Phối hợp với cơ quan chủ trì thu thập thông tin về tình hình diễn biến thị trường kinh doanh xăng dầu; Cung cấp dữ liệu về tổ chức, cá nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn theo yêu cầu của cơ quan chủ trì.

b) Chủ động cung cấp thông tin các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trên địa bàn và đề xuất với Sở Khoa học và Công nghệ hoặc chính quyền địa phương biện pháp quản lý thị trường nhằm kịp thời phối hợp xử lý hoặc ngăn ngừa hành vi vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu xảy ra trên địa bàn tỉnh.

## 6. Cục Thuế tỉnh

a) Thực hiện kiểm soát niêm phong (tem, dấu, chì niêm phong) đồng hồ đếm tổng trên các phương tiện đo xăng dầu của các cơ sở kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh;

b) Tăng cường quản lý chặt chẽ lượng xăng, dầu thực tế kinh doanh, tiêu thụ nhằm chống gian lận và ngăn chặn trường hợp mua bán hàng hóa xăng dầu nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

## 7. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng có chức năng thường xuyên thực hiện công tác nghiệp vụ nhằm phát hiện, xác minh làm rõ đường dây, đối tượng buôn bán xăng dầu nhập lậu, kém chất lượng và gian lận thương mại để xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp hỗ trợ các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra xử lý, điều tra, xác minh những vụ việc vi phạm lớn, phức tạp và chống người thi hành công vụ.

b) Trao đổi thông tin về phương thức thủ đoạn của các đối tượng vi phạm liên quan đến lĩnh vực xăng dầu cho Sở Khoa học Công nghệ.

### **Điều 11. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế**

1. Tham gia phối hợp theo yêu cầu của các Sở, ngành khi tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng xăng dầu trên địa bàn.

2. Phối hợp ngăn chặn các hành vi vi phạm về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu tại địa bàn.

3. Cung cấp thông tin về các cơ sở kinh doanh xăng dầu có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng xăng dầu và đề nghị cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm theo quy định.

## **Chương IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế này; định kỳ, đột xuất báo cáo UBND tỉnh để kịp thời chỉ đạo.

2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế tổ chức thực hiện Quy chế tại ngành, địa phương mình; định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan đầu mối để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

#### **Điều 13. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, khi có những vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, đề xuất, trình UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2046/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ**  
**Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 16/TTr-HĐND ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện A Lưới về việc đề nghị phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1027/TTr-SNV ngày 16 tháng 8 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Quốc Cường, do chuyển công tác và đảm nhiệm chức vụ mới.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới và ông Nguyễn Quốc Cường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/CT-UBND

*Thừa Thiên Huế, ngày 13 tháng 8 năm 2021*

## **CHỈ THỊ**

### **Tăng cường công tác quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số**

Hiện nay, việc kinh doanh trên nền tảng số là lĩnh vực kinh doanh đang ngày càng phát triển, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh lên không gian số; hoạt động mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên nền tảng trực tuyến đang dần trở nên quen thuộc với mỗi người dân. Song hành với những tiện ích mang lại, thực tiễn cũng đặt ra nhiều vấn đề trong công tác quản lý, đặc biệt trong công tác quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân này trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ theo quy định của Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; nhằm tăng cường công tác quản lý thuế, chống thất thu thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh có phát sinh doanh số trên địa bàn tỉnh, Ủy ban Nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp triển khai thực hiện các nội dung sau:

#### **1. Cục Thuế tỉnh**

a) Tăng cường công tác quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định để đôn đốc thu và chống thất thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực này.

b) Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh để nắm bắt thông tin liên quan đến giao dịch qua ngân hàng của các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử. Chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật về việc sử dụng, lưu trữ và bảo mật thông tin, tài liệu do các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng thương mại cung cấp liên quan đến khách hàng là tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử.

c) Làm việc, yêu cầu các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử thực hiện báo cáo số lượng, giá trị hàng hóa vận chuyển và các thông tin có liên quan (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định pháp luật) để thu thập thông tin quản lý thuế.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn để tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế; tuyên truyền nêu gương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ kê khai nộp thuế trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử; công khai thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử có hành vi trốn thuế để nhắc nhở, nâng cao nhận thức cho người nộp thuế và góp phần nâng cao tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thuế.

đ) Phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng (Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh...) để thực hiện công tác quản lý thuế, theo đúng quy định của pháp luật về thuế.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh thực hiện phối hợp với ngành thuế trong việc nắm bắt thông tin của các thuê bao di động thực hiện kinh doanh qua mạng Internet, qua điện thoại, kinh doanh trên nền tảng số.

b) Phối hợp với Cục Thuế tỉnh thực hiện quét các từ khóa liên quan đến hoạt động kinh doanh trên các trang mạng xã hội như: Facebook, Zalo... để tra soát các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số và có phát sinh doanh số trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh.

c) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế, nghĩa vụ kê khai nộp thuế, các loại thuế phải thực hiện kê khai trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử... trên các phương tiện truyền thông để người nộp thuế biết và nghiêm túc thực hiện.

## **3. Sở Công Thương**

Định kỳ hàng tháng, quý thực hiện cung cấp cho Cục Thuế tỉnh thông tin hoạt động thương mại điện tử của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh (*đã tiến hành thông báo hoặc đăng ký với Bộ Công Thương*), bao gồm: website thương mại điện tử bán hàng; website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; ứng dụng cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; ứng dụng thương mại điện tử bán hàng; các tổ chức, cá nhân sở hữu website hoặc ứng dụng thương mại điện tử... làm cơ sở để quản lý thuế, triển khai các biện pháp thu thuế và chống thất thu thuế.



#### **4. Cục Quản lý thị trường tỉnh**

Phối hợp, trao đổi và cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh về các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử qua quá trình theo dõi, quản lý của ngành.

#### **5. Công an tỉnh**

a) Phối hợp, trao đổi và cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh về các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử qua quá trình theo dõi, quản lý của ngành.

b) Tiếp nhận, xử lý theo quy định đối với thông tin do Cục Thuế tỉnh cung cấp về các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế, có hành vi trốn thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử để có biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và ngăn chặn.

#### **6. Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh**

Phối hợp, trao đổi và cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh về các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử qua quá trình theo dõi, quản lý của đơn vị.

#### **7. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh**

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh liên quan đến giao dịch ngân hàng của các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử theo quy định pháp luật.

#### **8. Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế**

Phối hợp có hiệu quả với cơ quan thuế trong công tác quản lý thu thuế và chống thất thu thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử có phát sinh doanh số trên địa bàn thuộc đối tượng phải nộp thuế theo quy định.

#### **9. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử thuộc đối tượng phải nộp thuế theo quy định**

Thực hiện kê khai, nộp thuế và các khoản nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước theo đúng quy định pháp luật hiện hành; kịp thời phản ánh các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử và tình hình thực thi nhiệm vụ quản lý thuế trong lĩnh vực này cho Cục Thuế tỉnh để xem xét, có biện pháp xử lý hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

Trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị này, trường hợp có phát sinh vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh hoặc có văn bản báo cáo về Cục Thuế tỉnh để xem xét, hướng dẫn hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý theo quy định.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/CT-UBND

*Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 8 năm 2021*

## **CHỈ THỊ**

### **Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19**

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên cả nước tiếp tục diễn biến phức tạp, số ca mắc mới và số người tử vong tăng nhanh. Tại tỉnh Thừa Thiên Huế đã ghi nhận 272 trường hợp bệnh nhân dương tính COVID-19, đã xuất hiện trở lại các ca lây nhiễm trong cộng đồng, một số trường hợp làm nhiệm vụ trong khu cách ly bị lây nhiễm chéo, việc quản lý, giám sát y tế người về địa phương sau khi hoàn thành cách ly tập trung còn nhiều hạn chế, nguy cơ bùng phát dịch bệnh diện rộng trên địa bàn Tỉnh là hiện hữu. Để triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống dịch COVID-19, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp; Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 các huyện, thị xã và thành phố Huế tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối không chủ quan và tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định, biện pháp phòng, chống dịch bệnh đã triển khai có hiệu quả từ trước đến nay; chú trọng các biện pháp phòng, chống dịch trong khu công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở cách ly tập trung, cơ sở y tế; tăng cường kiểm tra, xử lý, vi phạm; phát huy vai trò của Tổ phòng chống dịch cộng đồng...

1. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm và cập nhật thường xuyên, liên tục các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo COVID-19 tỉnh về phòng chống dịch COVID-19 và các quy định, hướng dẫn công tác phòng chống dịch của ngành Y tế. Quán triệt tinh thần, quan điểm “chống dịch như chống giặc”, tuyệt đối không được chủ quan, bị động trong bất kỳ tình huống nào; chủ động xây dựng phương án phòng, chống dịch trong tình huống cao nhất đối với ngành, đơn vị và địa phương mình, thực hiện quyết liệt các biện pháp cấp bách phòng chống dịch; đề nghị người dân tiếp tục hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết; thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch và yêu cầu 5K (khẩu trang, khử khuẩn, khoảng cách, khai báo y tế, không tập trung đông người), đặc biệt là bắt buộc đeo khẩu trang nơi công cộng, trên các phương tiện giao thông công cộng, thực hiện nghiêm các quy định về phòng dịch; chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 về

công tác phòng, chống dịch tại cơ quan, đơn vị, địa phương; quán triệt đến cán bộ, công chức, người lao động tinh thần chống dịch với mức độ cao nhất.

## **2. Sở Y tế**

- Thực hiện tốt công tác khoanh vùng, truy vết, xét nghiệm, cách ly; triển khai nghiêm túc các quy định về cách ly y tế tập trung đối với các đối tượng có nguy cơ theo chỉ đạo của Bộ Y tế và Ban Chỉ đạo COVID-19 tỉnh; nâng cao năng lực xét nghiệm tại địa phương đáp ứng đòi hỏi mới trong công tác tầm soát cộng đồng để phòng, chống dịch.

- Thường xuyên giám sát dịch tễ tại cộng đồng, tầm soát, xét nghiệm sàng lọc cho người dân các khu vực có nguy cơ cao như chợ dân sinh, quán ăn và các cây xăng, gara sửa xe dọc tuyến Quốc lộ 1A và các khu vực, đơn vị có nguy cơ cao.

- Tập trung công tác điều trị bệnh nhân dương tính, chủ động phương án điều trị phù hợp với các bệnh nhân chuyển biến nặng.

- Đảm bảo nhân lực, vật lực kích hoạt các bệnh viện dã chiến để thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các địa phương thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc cách ly tại các khu cách ly tập trung, hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly.

- Chủ động phương án phòng, chống dịch lây lan diện rộng trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư y tế... huy động tối đa mọi nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh tuân thủ nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở y tế; tuyệt đối không để xảy ra lây nhiễm trong.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn giám sát về y tế, theo dõi sức khỏe tại nhà; thực hiện lấy mẫu xét nghiệm theo đúng quy định đối với các công dân hoàn thành cách ly tập trung trở về địa phương.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng COVID-19 theo kế hoạch đã được phê duyệt.

## **3. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế:**

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, Công an cấp xã; các Tổ phòng, chống dịch cộng đồng tại địa phương thực hiện nghiêm túc việc quản lý, Tổ phòng, chống dịch cộng đồng thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giám sát công dân hoàn thành cách ly tập trung về giám sát y tế, theo dõi sức khỏe tại nhà trong 14 ngày, tuyệt đối không để công dân ra khỏi nhà trong thời gian giám sát và theo dõi sức khỏe tại nhà; thực hiện chế độ báo cáo tình hình giám sát hằng ngày về Ban Chỉ đạo COVID-19 tỉnh (thông qua Sở Y tế và Văn phòng UBND tỉnh). Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo COVID-19 tỉnh nếu để xảy ra tình trạng vi phạm quy định về giám sát y tế, theo dõi sức khỏe tại nhà.

- Thực hiện phương châm "Đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng"; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng người từ ngoài địa phương đến/trở về mà không được kiểm tra, kiểm soát, giám sát dịch tễ theo quy định

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường siết chặt kiểm soát tại các Chốt kiểm tra y tế liên ngành đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn; kiên quyết không để các trường hợp người và phương tiện qua Chốt mà không được kiểm soát phòng chống dịch, nhất là những người từ các tỉnh/thành có dịch về địa phương bằng phương tiện cá nhân.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về phòng dịch đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng, quán ăn, cà phê... Kiên quyết đóng cửa các cơ sở vi phạm về phòng chống dịch.

- Chỉ đạo, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh, trên địa bàn đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về phòng chống dịch, rút giấy phép kinh doanh đối với các cơ sở cố tình vi phạm quy định phòng chống dịch và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **4. Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương**

- Chỉ đạo, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trong các nhà máy, công xưởng trong khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp đảm bảo duy trì sản xuất ổn định phát triển kinh tế; thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 về việc hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động và Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại các cơ sở sản xuất kinh doanh và khu công nghiệp; phải có kế hoạch, phương án phòng chống dịch, thường xuyên đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cập nhật lên Bản đồ chống dịch; dừng ngay hoạt động nếu không đảm bảo an toàn phòng chống dịch.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp trong Khu kinh tế, khu công nghiệp xây dựng phương án tổ chức sản xuất khi có F0.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Tăng cường hướng dẫn, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng chống dịch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền các chủ trương chính sách và biện pháp phòng chống dịch COVID-19 của tỉnh để định hướng dư luận, tạo đồng thuận trong nhân dân, quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi dịch bệnh một cách nhanh nhất.

- Tích cực thông tin tuyên truyền về kết quả nổi bật trong công tác phòng chống dịch thời gian qua.

- Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp đưa thông tin không đúng, sai sự thật về dịch COVID - 19 gây hoang mang trong dư luận, nhất là đối với các cơ quan báo chí.

### **6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chỉ đạo lực lượng quân đội chủ trì các khu cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh đảm bảo quy trình cách ly an toàn phòng, chống dịch; hạn chế mức thấp nhất tình trạng lây nhiễm chéo trong khu cách ly; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định phòng, chống dịch trong khu cách ly tập trung.

- Phối hợp với Sở Y tế rà soát cơ sở vật chất để xây dựng bệnh viện dã chiến thu dung điều trị, đáp ứng đòi hỏi kịch bản tình hình dịch bệnh phát sinh mức cao.

- Chủ động phối hợp với Sở Y tế để rà soát, bổ khuyết các quy trình hoạt động nghiệp vụ tại khu cách ly tập trung, hạn chế đến mức thấp nhất việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung.

### **7. Công an tỉnh**

- Hỗ trợ công tác truy vết khi có trường hợp lây nhiễm dịch bệnh trên địa bàn.

- Chỉ đạo các lực lượng tham gia tại Chốt kiểm tra y tế liên ngành đảm bảo giám sát tất cả các phương tiện và người qua Chốt theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác xử phạt, xử lý các hành vi vi phạm các quy định phòng, chống dịch của Tỉnh đối với các tổ chức và cá nhân theo tinh thần nghiêm minh, quyết liệt.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự khu vực xung quanh các khu cách ly tập trung, tuyệt đối không để tình trạng người dân bên ngoài tiếp cận trái phép khu vực cách ly tập trung và người đang cách ly tập trung.

- Ngăn ngừa từ xa tình trạng người về vi phạm Công điện 1063/CD-TTg ngày 31/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và quy định về phòng, chống dịch.

### **8. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì phối hợp với các địa phương, sở, ngành liên quan có phương án đảm bảo cơ sở vật chất, nhất là các trường học thực hiện làm khu cách ly tập trung để triển khai năm học mới phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương.

- Sẵn sàng các phương án duy trì dạy học trong điều kiện dịch bệnh; trong đó phải cụ thể kịch bản dạy học theo từng cấp học gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình phù hợp tình hình mới.

### **9. Sở Giao thông vận tải**

- Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức tuần lưu, đảm bảo giám sát phương tiện ra vào địa bàn; đặc biệt là trên tuyến Quốc lộ 1A và đường tránh thành phố Huế.

- Tiếp tục phối hợp với các Sở Công Thương và các địa phương kiểm tra việc đảm bảo an toàn phòng dịch tại các cơ sở kinh doanh có vận chuyển xuất, nhập hàng hóa đến và trở về từ các vùng dịch; xử lý nghiêm các tổ chức và cá nhân cố tình vi phạm nguyên tắc phòng chống dịch theo quy định.

### **10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng.

Thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn; các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo COVID-19 tỉnh nếu dịch bùng phát tại đơn vị, địa bàn quản lý./.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phương**

---

---

**VĂN PHÒNG UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ XUẤT BẢN**

Địa chỉ: 16 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Điện thoại liên hệ: 0234.3834537; Fax: 0234.3834537

Email: [congbao@thuathienhue.gov.vn](mailto:congbao@thuathienhue.gov.vn);

Website: <http://congbao.thuathienhue.gov.vn>;

In tại: Công ty CP In và Dịch vụ giáo dục Huế.